

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 18-01- 2018

Vụ án: “ Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Trần Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đắc Liệt

Ông Võ Văn Dũng

-Thư ký phiên tòa : Bà Bùi Thị Ngát – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương– Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 948/2017/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2017/QĐXX – ST ngày 06/12/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 105/2017/QĐST-HPT ngày 26 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Tuyết D, sinh năm 1989 (có mặt)

Nơi cư trú: 1515/2/1 đường A, Phường B, Tp V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Bị đơn: Anh Vũ Duy T, sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: 418/12 đường TP, Phường C, Tp V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/8/2017 và quá trình tố tụng tại Tòa, chị Trần Tuyết D trình bày:

Chị và anh Vũ Duy T kết hôn vào năm 2010 có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND phường B, thành phố V. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng chị chung sống với nhau hạnh phúc. Đến đầu năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên

nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do anh T lười lao động, không lo làm ăn, rượu chè, cờ bạc. Chị cũng đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh T vẫn không thay đổi. Vợ chồng chị cũng đã sống ly thân từ cuối năm 2014 cho đến nay. Thời gian sống ly thân, anh T cũng không qua lại, thăm nom, chăm sóc vợ con. Nay chị cho rằng không còn tình cảm với anh T nữa, nếu kéo dài cuộc hôn nhân cũng không thể đem lại hạnh phúc cho chị, do đó chị yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Vũ Duy T

Về con chung: Có 01 con chung tên là Vũ Thành TI, sinh ngày 11 tháng 5 năm 2011. Chị yêu cầu được nuôi cháu TI và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi cháu TI

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Tuyết D không yêu cầu Tòa án giải quyết

[2] Bị đơn, anh Vũ Duy T đã được Tòa tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác yêu cầu anh T đến Tòa để làm việc nhưng anh T không có mặt.

[3] Theo xác minh tại địa phương thì vợ chồng anh Vũ Duy T thường xuyên xảy ra cãi vã, to tiếng. Nguyên nhân dẫn đến việc mâu thuẫn vợ chồng là do anh T nghiện cờ bạc, đi qua đêm. Từ năm 2014 cho đến nay, vợ chồng anh T đã sống ly thân, chị D là người trực tiếp nuôi con chung. Anh T hiện vẫn sinh sống tại địa chỉ 418/12 đường TP, Phường C, Tp V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân, Thư ký thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 48, Điều 49, Điều 51 BLTTDS năm 2015. Phiên tòa diễn ra đúng thời gian, địa điểm được thông báo. Quá trình xét xử tuân thủ đúng trình tự quy định tại BLTTDS năm 2015.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự tại Tòa, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị D anh T là có thật, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D; về con chung đề nghị giao cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng; về vấn đề cấp dưỡng, tài sản chung, nợ chung nguyên đơn không yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về Tố tụng: Chị Trần Tuyết D có đơn khởi kiện “Yêu cầu ly hôn” với anh Vũ Duy T, anh T có nơi cư trú tại địa chỉ: 418/12 đường TP, Phường C, Tp V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 3 Điều 36; khoản 1 Điều 39 Bộ luật TTDS năm 2015, Tòa án nhân dân thành phố

Vũng Tàu thụ lý giải quyết vụ kiện là đúng thẩm quyền. Anh T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về nội dung: Chị Trần Tuyết D và anh Vũ Duy T có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn đề ngày 15/11/2010 mà chị D xuất trình nên hôn nhân giữa chị D và anh T là hôn nhân hợp pháp. Hôn nhân của chị D và anh T là hoàn toàn tự nguyện, đúng theo quy định của pháp luật.

Theo chị D thì thời gian đầu chị và anh T chung sống với nhau hạnh phúc. Đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do anh T không lo làm ăn, cờ bạc rượu chè. Anh T không đến Tòa để làm việc nhưng theo xác minh tại địa phương nơi trước đây vợ chồng chị D, anh T chung sống cũng thể hiện anh T không lo làm ăn, cờ bạc dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Lời khai của chị D phù hợp với xác minh của Tòa, do đó có cơ sở để khẳng định mâu thuẫn giữa chị D và anh T là có thật; chị D và anh T cũng đã sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay. Thời gian sống ly thân cũng không còn ai quan tâm, chăm sóc cho ai nữa cả. Nay chị D xác nhận không còn tình cảm gì với anh T nữa nên yêu cầu ly hôn. Xét thấy sự mâu thuẫn tình cảm giữa chị D và anh T là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể sống chung với nhau nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D.

Về con chung: Chị Trần Tuyết D và anh Vũ Duy T có 01 con chung tên là Vũ Thành TI, sinh ngày 11 tháng 5 năm 2011. Chị yêu cầu được nuôi cháu TI. Theo xác nhận của địa phương thì từ khi vợ chồng chị D và anh T ly thân đến nay thì cháu TI ở với chị D. Xét thấy việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng nhằm bảo đảm sự phát triển về thể chất, tinh thần cho cháu. Hơn nữa cháu còn nhỏ, rất cần sự chăm sóc của người mẹ nên giao cháu TI cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu TI nên HĐXX không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Tuyết D không yêu cầu, còn anh Vũ Duy T không đến Tòa để làm việc nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí HNST: Chị Trần Tuyết D phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 **Điều 227**; Điều 235; Điều 266; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Tuyết D về việc “Ly hôn”

- Về hôn nhân: Chị Trần Tuyết D được ly hôn với anh Vũ Duy T;

- Về con chung: Chị Trần Tuyết D và anh Vũ Duy T có 01 (một) con chung tên là Vũ Thành TI, sinh ngày 11 tháng 5 năm 2011. Giao con chung cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng;

Chị D không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung;

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, trên cơ sở yêu cầu của một hoặc hai bên đương sự hoặc của các cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Tuyết D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí HNST: Chị Trần Tuyết D nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai số 0009191 ngày 02/10/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự Thành phố Vũng Tàu; chị D đã nộp xong án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh BR-VT;
-VKSND TP-VT;
-Thi hành án dân sự;
-Các đương sự;
-UBND B, Tp V;
-Lưu hồ sơ.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Mai

